

# VĂN HÓA CÔNG VỤ VÀ ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

ThS HỒNG THẾ VINH  
*Học viện Chính trị khu vực III*

## 1. Khái lược về văn hóa công vụ và đạo đức công vụ

Công vụ là thực hành nhiệm vụ của nhà nước, được thực hiện bởi đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước vì lợi ích nhà nước và xã hội do pháp luật quy định. Hoạt động công vụ có tính tổ chức cao, được tiến hành thường xuyên, liên tục theo Hiến pháp, các đạo luật và các văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở sử dụng quyền lực nhà nước và được bảo đảm bằng quyền lực nhà nước hướng tới mục tiêu phục vụ xã hội ngày càng hiệu quả, bảo đảm đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Văn hóa công vụ có thể được hiểu “là hệ thống biểu tượng, chuẩn mực, giá trị, niềm tin hình thành trong nhận thức, tạo nên tầm nhìn, tác động đến hành vi và lễ lối làm việc, cách sống của người thực thi công vụ, của môi trường tổ chức, có khả năng lưu truyền và ảnh hưởng tới chất lượng công vụ”<sup>1</sup>. Văn hóa công vụ được học hỏi và lưu truyền qua các thế hệ, có thể bị lai tạp; thể hiện ở các cấp độ khác nhau như cá nhân, tổ chức và phản ánh tầm nhìn, sứ mệnh, các mục tiêu chính của công vụ... Văn hóa công vụ chứa đựng những nội dung nhất định; những tiêu chuẩn hành vi; các nguyên tắc đạo đức lịch sử, truyền thống. Văn hóa công vụ có một số giá trị cơ bản, như tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, trung thực, khách quan, hiệu quả, tính phục vụ... được nhận biết ở những khía cạnh như

triết lý, phương châm hành động, chiến lược, chương trình hành động, biểu tượng, quy trình thủ tục, cách thức thực hiện và đánh giá kết quả thực thi công vụ; trang phục, các chuẩn mực ứng xử.

Đạo đức công vụ là các quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức điều chỉnh thái độ, cách ứng xử, hành vi thực hiện chức trách, bổn phận, nghĩa vụ của cán bộ, công chức khi thực thi công vụ nhằm xây dựng một nền hành chính chính quy, hiện đại. Ph. Ăngghen đã khẳng định: “Trong thực tế, mỗi giai cấp và ngay cả mỗi nghề nghiệp đều có đạo đức riêng của mình”<sup>2</sup>. Đạo đức công vụ được xem xét từ hai góc độ: Thứ nhất, là đạo đức của con người, đạo đức công dân được thể hiện ở người công chức. Với tư cách là công dân, người công chức phải chịu sự chi phối của những nguyên tắc, chuẩn mực, giá trị đạo đức xã hội mà trong đó họ sống, hoạt động. Thứ hai, là đạo đức nghề nghiệp. Với tư cách là công chức, họ phải tuân thủ những nguyên tắc, chuẩn mực quy định cách ứng xử của người công chức trong hoạt động thực thi công vụ mà không bao giờ được vi phạm đạo đức của nghề công chức.

Văn hóa công vụ và đạo đức công vụ là hai khái niệm vừa có tính thực tế, vừa có tính trừu tượng, là hệ thống các giá trị được quy định trong các văn bản cụ thể, vừa nằm trong tiềm thức, ý thức con người, vừa có tính ổn định nhưng cũng thường xuyên biến đổi. Khi thực thi công vụ, văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức mới bộc lộ rõ nét nhất, đạo đức công vụ của họ

mới được biểu hiện đầy đủ nhất. Trong bối cảnh hiện nay, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức không chỉ được đánh giá trong lúc thực thi công vụ mà còn được đánh giá với tư cách là công dân, cụ thể là qua ứng xử, cách sống, sinh hoạt ở cả cơ quan và nơi cư trú... Đạo đức công vụ và văn hóa công vụ có mối quan hệ qua lại, văn hóa công vụ là nền tảng của đạo đức công vụ, ngược lại đạo đức công vụ là cơ sở để hình thành văn hóa công vụ. Xây dựng đạo đức công vụ là góp phần xây dựng văn hóa công vụ.

## 2. Một số nội dung chủ yếu về xây dựng văn hóa công vụ và đạo đức công vụ trong tình hình mới

Trong bối cảnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, để nền công vụ đạt mục tiêu “Chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, năng động và hiệu quả”, cần thực hiện những nội dung cơ bản sau:

*Một là, khắc phục những hạn chế trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về văn hóa, đạo đức công vụ ở Việt Nam*

Từ rất sớm, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật quy định về công vụ, công chức. Điều 7, Hiến pháp năm 1946 quy định: “Tất cả công dân Việt Nam đều được tham gia chính quyền và công cuộc kiến quốc tùy theo tài năng và đức hạnh của mình”<sup>3</sup>. Các sắc lệnh, quy chế trong giai đoạn này đã tạo ra và giúp củng cố hệ thống công vụ tận tâm, tận lực phục vụ kháng chiến, phục vụ nhân dân, và sau này là xây dựng chế độ mới. Năm 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 76/SL ngày 20-5-1950 ban hành *Quy chế công chức Việt Nam*, tại Điều 2, Mục II, Chương 1 quy định: “Công chức Việt Nam phải phục vụ nhân dân, trung thành với Chính phủ, tôn trọng kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm và tránh làm những việc có hại đến thanh danh công chức hay đến sự hoạt động của bộ máy nhà nước. Công chức Việt Nam phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”<sup>4</sup>. Đây là lần đầu tiên, các giá trị đạo đức truyền thống mà liêm chính là giá trị cốt lõi, đã được thể chế hóa thành chuẩn mực pháp lý của công chức Việt Nam. Tiếp theo, các Hiến pháp năm 1959, 1980, 1992 và Hiến pháp năm 2013 là cơ sở pháp lý quan trọng nhất cho việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về đạo đức công vụ. Đến nay, thể chế hóa các quy định của Hiến pháp liên quan đến đạo đức

công vụ có Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi bổ sung 2019), Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2018), Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2005 (sửa đổi, bổ sung 2013) và các văn bản dưới luật khác quy định quy tắc ứng xử của công chức trong thực thi công vụ như Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02-8-2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước ra đời đã quy định về trang phục, giao tiếp và ứng xử của cán bộ, công chức khi thi hành nhiệm vụ, bài trí công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 09-5-2016, của Chính phủ, “Về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 - 2016”, khẳng định quyết tâm xây dựng Chính phủ trong sạch, liêm chính, kiến tạo, phát triển, một chính phủ là công bộc của nhân dân, một chính phủ bảo đảm sự công bằng, minh bạch và kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quyết định số 1847/2018/QĐ-TTg ngày 27-12-2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt *Đề án Văn hóa công vụ*. Mục tiêu của Đề án nhằm góp phần hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực của cán bộ, công chức; bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ; phục vụ người dân và xã hội. Các văn bản pháp luật về văn hóa công vụ, đạo đức công vụ nêu trên đã có bước phát triển và hoàn thiện mới, xác lập các chuẩn mực văn hóa, đạo đức công vụ phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình thực tiễn, góp phần không nhỏ vào việc xây dựng đội ngũ công chức vững mạnh trong thời kỳ đổi mới ở nước ta hiện nay.

Tuy nhiên, pháp luật về đạo đức công vụ hiện hành đang bộc lộ một số hạn chế, bất cập. Pháp luật về đạo đức công vụ được quy định trong nhiều văn bản pháp luật khác nhau nên đã bỏ trống một số nội dung liên quan đến điều chỉnh hành vi thực hiện đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. “Tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy tuổi, chạy luân chuyên, chạy bằng cấp, chạy khen thưởng, chạy danh hiệu, chạy tội... trong đó có cả cán bộ cao cấp, chậm được ngăn chặn, đẩy lùi”<sup>5</sup> có một phần nguyên nhân từ đó. Ở một góc độ khác, ngoài những quy định chung mang tính nguyên tắc được quy định trong Luật Cán bộ, công chức; Luật Phòng, chống tham

những; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... thì hầu hết các quy định còn lại của pháp luật về văn hóa công vụ, đạo đức công vụ hiện hành đều được quy định theo hình thức văn bản dưới luật (nghị định, thông tư, quyết định, quy tắc ứng xử) nên giá trị hiệu lực pháp lý không cao, chưa tương xứng với vai trò của nó trong toàn bộ hệ thống pháp luật.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đánh giá: “Hệ thống pháp luật còn một số quy định chưa thống nhất, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn”<sup>6</sup>, trong đó bao gồm pháp luật về văn hóa công vụ, đạo đức công vụ. Vì vậy, Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, doanh nghiệp làm trọng tâm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển nhanh, bền vững”<sup>7</sup>.

Xuất phát từ hạn chế trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về văn hóa, đạo đức công vụ ở Việt Nam, cần hoàn thiện các văn bản pháp luật hiện hành về văn hóa, đạo đức công vụ nhằm phòng ngừa và ngăn chặn tình trạng tham nhũng, tiêu cực. Do vậy, cần sớm ban hành Luật Đạo đức công vụ trên cơ sở kế thừa và phát triển các quy định của pháp luật về đạo đức công vụ hiện hành sẽ đáp ứng được yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay. Cần ban hành Quy tắc ứng xử mẫu của công chức từ trung ương tới địa phương để thực hiện thống nhất, toàn diện, tránh mỗi bộ ngành, địa phương mỗi nơi một kiểu; nội dung quy tắc ứng xử của công chức cần làm rõ các quy định về ứng xử theo các nhóm quan hệ trong hoạt động công vụ và phục vụ hoạt động công vụ bao gồm: (1) Các quy định về ứng xử của công chức nơi công sở; (2) Các quy định về ứng xử của công chức trong quan hệ với cấp trên, cấp dưới và đồng nghiệp; (3) Các quy định về ứng xử của công chức trong quan hệ giải quyết công việc với công dân, tổ chức của công dân; (4) Các quy định về ứng xử của công chức trong quan hệ xã hội.

*Hai là, nâng cao năng lực, phẩm chất, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ*

Xây dựng văn hóa, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức luôn được Đảng và Nhà nước

chăm lo trong quá trình xây dựng nền hành chính nước nhà. Thực tế cho thấy, phần lớn đội ngũ cán bộ, công chức nước ta đều có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức trách nhiệm cao trong công việc, đáp ứng đầy đủ yêu cầu trong chuyên môn, biết tôn trọng, lắng nghe và tận tâm phục vụ nhân dân, cần cù, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được nhân dân yêu mến và tin tưởng. Một số cán bộ là những tấm gương mẫu mực, tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, nhân cách, được Đảng, Nhà nước và Nhân dân hết mực tin tưởng, yêu mến. Nhiều cán bộ, công chức không quản ngại hiểm nguy, thậm chí hy sinh thân mình trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù, tội phạm, thiên tai, dịch bệnh... để bảo vệ đất nước, bảo vệ cuộc sống yên bình cho nhân dân. Tại Đại hội XIII, Đảng ta nhấn mạnh: công tác xây dựng Đảng về đạo đức được Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng đề cao, “đã góp phần đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, tiên phong, gương mẫu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao”<sup>8</sup>.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn không ít cán bộ, công chức còn hạn chế về năng lực, phẩm chất, đạo đức lối sống, nói không đi đôi với làm; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cá nhân chủ nghĩa, cơ hội, thực dụng, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ, chưa nêu cao ý thức và trách nhiệm trước nhân dân. Đại hội XIII đánh giá: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”<sup>9</sup>. Một số sai phạm về đạo đức của cán bộ, công chức hiện nay xuất hiện hầu hết trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Có những cán bộ, công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong công tác để tham ô, tham nhũng, vun vén lợi ích cho bản thân và gia đình, làm ảnh hưởng không nhỏ đến uy tín của Đảng, làm thất thoát tài sản của Nhà nước, Nhân dân. Hội nghị Tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu

cực giai đoạn 2012 - 2022 đã chỉ rõ: “Trong giai đoạn 2012 - 2022, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.740 tổ chức đảng, hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng; đã kỷ luật 170 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có 4 Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị; 29 Ủy viên Trung ương, nguyên Ủy viên Trung ương; 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang<sup>10</sup>”.

Vì vậy, để nâng cao năng lực, phẩm chất, đạo đức lối sống của đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, *trước hết*, phải nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về yêu cầu và trách nhiệm của bản thân trong thi hành công vụ. Người cán bộ, công chức khi thực thi công vụ phải nhận thức rõ và phải tuân thủ nguyên tắc mà pháp luật quy định: (1) Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; (2) Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân; (3) Công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền và có sự kiểm tra, giám sát; (4) bảo đảm thứ bậc hành chính và sự phối hợp chặt chẽ. *Thứ hai*, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức. Đặc biệt, tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, coi đây là công việc thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền và tổ chức chính trị - xã hội. *Thứ ba*, quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về văn hóa, đạo đức đối với cán bộ, công chức như Kết luận số 01 KL/TW ngày 18-5-2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016, của Bộ Chính trị, về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25-10-2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về những điều đảng viên không được làm; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tích cực thực hiện Đề án văn hóa công vụ. Đẩy mạnh các phong trào thi đua cán bộ, công chức thực hiện văn hóa công sở; nhân rộng các mô hình tiêu biểu và cách làm hay trong thực thi công vụ và xây dựng văn hóa công vụ; tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức giao lưu, chia sẻ những giải pháp, cách làm hiệu quả trong triển khai nhiệm vụ.

*Ba là, tăng cường trách nhiệm thực thi công vụ của một số cán bộ, công chức*

Tính chuyên nghiệp của một nền hành chính hiện đại hàm chứa tính phục vụ. Nền công vụ hiện đại là hướng vào phục vụ người dân, lấy phục vụ người dân làm mục tiêu chính. Người thực thi công vụ phải trọng dân, kính dân, tác phong, thái độ lịch sự, nghiêm túc, khiêm tốn; ngôn ngữ giao tiếp chuẩn mực, không hách dịch; cách giải quyết công việc hiệu quả, không cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân. Trong những năm qua, nền công vụ nước ta đã có nhiều chuyển biến tích cực, chỉ số cải cách hành chính công của các địa phương ngày càng được cải thiện, xếp hạng Chính phủ điện tử của Việt Nam không ngừng tiến bộ trên bảng xếp hạng của thế giới do Liên Hợp Quốc công bố. Cụ thể, vị trí của Việt Nam trên bảng xếp hạng thế giới các năm 2014, 2016, 2018, 2020 lần lượt là 99, 89, 88, 86<sup>11</sup>. Điều này có được nhờ sự đóng góp không nhỏ từ ý thức trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

Trách nhiệm của cán bộ, công chức đã được quy định khá cụ thể, rõ ràng trong nội dung của Đề án Văn hóa công vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: “(1) Tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; (2) Chuẩn mực giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; (3) Chuẩn mực về đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức; (4) Trang phục của cán bộ, công chức, viên chức”<sup>12</sup>. Theo đó, quy định “Cán bộ, công chức, viên chức phải trung thành với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia; tôn trọng và tận tụy phục vụ Nhân dân. Khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ, cán bộ, công chức, viên chức phải ý thức rõ về chức trách, bổn phận của bản thân”; “Trong giao tiếp với người dân, cán bộ, công chức, viên chức phải tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc và giải thích cặn kẽ những thắc mắc của người dân. Thực hiện “4 xin, 4 luôn”: (xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ), hoặc “Cán bộ, công chức, viên chức phải không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức, lối sống. Thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành; không có biểu hiện cơ hội, sống ích kỷ, ganh ghét, đố kỵ...”

Tuy nhiên, trong thực tiễn thực thi công vụ hiện nay, bên cạnh những cán bộ, công chức có ý thức trách nhiệm đầy đủ và tận tụy thì vẫn còn một số cán bộ, công chức thiếu ý thức trách nhiệm với những biểu hiện như: Không nhận thức đầy đủ nghĩa vụ mà cán bộ, công chức cần phải thực hiện; đặt lợi ích của cá nhân lên trên lợi ích của tập thể; thiếu tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân; thiếu ý thức tổ chức kỷ luật; không nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị; gây mất đoàn kết trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; thiếu sự kiểm tra và xử lý kịp thời đối với cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý có hành vi vi phạm kỷ luật, pháp luật, có thái độ quan liêu, hách dịch, gây phiền hà cho công dân. Nguyên nhân của sự hạn chế về ý thức trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức là do: sự tự rèn luyện của cán bộ, công chức chưa cao; việc giáo dục và đào tạo chưa đầy đủ; do tác động mặt trái của kinh tế thị trường; thiếu sự nghiêm minh của pháp luật.

Do vậy, để nâng cao ý thức trách nhiệm cho cán bộ, công chức khi thực thi công vụ cần chú trọng và quan tâm đầy đủ, hạn chế những yếu tố ảnh hưởng, chi phối đến bản thân cán bộ, công chức để xây dựng một đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn cao, chuyên nghiệp, năng động, trách nhiệm trong thực thi công vụ.

*Bốn là, xây dựng văn hóa và đạo đức công vụ phải đặt trong tổng thể xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị, là sự nghiệp của toàn dân. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị”<sup>13</sup>. Trên cơ sở đó, Đảng ta xác định các định hướng phát triển trong những năm tới là: “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực gắn

với siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tội phạm và tệ nạn xã hội”<sup>14</sup>. Để thực hiện được nhiệm vụ đồng thời là định hướng phát triển quan trọng này, phải thực hiện nhiều giải pháp, trong đó cần xây dựng văn hóa công vụ và đạo đức công vụ.

Có thể thấy, việc thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đang tiếp tục thực hiện. Trong đó xây dựng văn hóa, đạo đức công vụ là một trong những khâu quan trọng, đặc biệt, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Báo cáo Tổng kết chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng giai đoạn 2021 - 2030 đánh giá: “Chất lượng đội ngũ cán bộ không ngừng được nâng lên, trong giai đoạn 2011 - 2020, số cán bộ, công chức hiện có ở bộ, ngành và địa phương từ cấp huyện trở lên là 295.536 người (trong đó ở các bộ, ngành trung ương là 125.144 người). Về chuyên môn, đào tạo: tiến sĩ 2.347 người, (0,8%); thạc sĩ 19.136 người (chiếm 6,5%); đại học 210.592 người (chiếm 71,3%); cao đẳng 12.885 người (chiếm 4,4%)...<sup>15</sup>.

Nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức, đẩy mạnh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là yêu cầu khách quan và cấp bách. Chiến lược cải cách hành chính nhà nước đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, với mục tiêu tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm: “Tập trung xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả”<sup>16</sup>, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp tinh gọn, thông suốt và hoạt

*Xem tiếp trang 63*

hoặc kết quả đánh giá chỉ là dữ liệu để lưu trữ, được dùng để báo cáo khi cần thiết.

4. Việc kiểm tra, giám sát đối với quy trình bổ nhiệm; đối với việc sử dụng, đánh giá cán bộ sau bổ nhiệm, cần tiến hành thường xuyên, công khai, minh bạch; sớm phát hiện và xử lý nghiêm các yếu kém, sai phạm nếu có.

5. Nên bổ nhiệm cán bộ theo xu hướng kỹ trị. Lãnh đạo các đơn vị chuyên môn phải là các chuyên gia giỏi (thậm chí hàng đầu) trong lĩnh vực đó và có năng lực lãnh đạo, quản lý. Hiệu trưởng trường đại học, trưởng các khoa đào tạo nhất thiết phải là các giảng viên giỏi được xã hội thừa nhận và có năng lực lãnh đạo, quản lý.

6. Nên áp dụng hình thức thi tuyển vào chức danh lãnh đạo, quản lý; trước mắt, từ cấp vụ trở xuống. Việc tổ chức thi tuyển cần có sự giám sát của

xã hội, của báo chí-truyền thông. Đây chính là bước đột phá để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, có tính cạnh tranh cao, có khả năng làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

7. Việc khen thưởng, kỷ luật cán bộ cần thực hiện thực chất theo phương châm “khen trúng, thưởng xứng, kỷ luật thích đáng”. Tránh tình trạng vừa khen thưởng xong thì bị xem xét kỷ luật cũng như bị kỷ luật nhưng lại được bố trí vào vị trí cao hơn.

Theo chúng tôi, những kiến nghị trên, nếu được tổ chức thực hiện tốt, sẽ góp phần tích cực vào việc kiểm soát quyền lực trong công tác bổ nhiệm cán bộ.

1. xaydungdang.org.vn, 04-11-2021.

2. tuyengiao.vn, 04-7-2019.

3. baochinhhphu.vn, 27-6-2017.

## VĂN HÓA CÔNG VỤ VÀ ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ...

Tiếp theo trang 52

động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiên tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân.

Tóm lại, xây dựng nền hành chính nhà nước dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, năng động, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả phục vụ nhân dân thì không thể không xây dựng văn hóa công vụ và đạo đức công vụ và ngược lại. Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách nền hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 định hướng đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đòi hỏi phải xây dựng được đội ngũ cán bộ năng động, chuyên nghiệp, trách nhiệm có văn hóa, có đạo đức trong hoạt động công vụ. Văn hóa công vụ và đạo đức công vụ chính là những nhân tố có vai trò cực kỳ quan trọng trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân ở Việt Nam trong giai đoạn mới.

1. Huỳnh Văn Thới (chủ biên): *Văn hóa công vụ ở Việt Nam - Lý luận và thực tiễn*, Nxb LLCT, 2016, tr. 39 - 40.

2. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t. 21, Nxb CTQG, H, 2004, tr. 425.

3. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, 1992, 1980, 1959, 1946, Nxb Lao động, H, 2009, tr. 237.

4. *Sắc lệnh của Chủ tịch nước nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa số 76/SL ngày 20-5-1950*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Sac-lenh-76-SL-ban-hanh-Quy-che-Cong-chuc-36567.aspx>.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2018, tr. 48.

6, 7, 8, 9, 13, 14, 16. *Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG - ST, H, 2021, t. 1, tr. 89; tr. 175; t. 2, tr. 177 - 178; t. 1, tr. 184; tr. 174; tr. 118; tr. 286.

10. <https://vietnamnet.vn/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-tong-ket-10-nam-phong-chong-tham-nhung-2035300.html>, truy cập 30-6-2022.

11. Công Thông tin điện tử Chính phủ, <http://egov.chinhphu.vn/>, truy cập ngày 14-3-2021.

12. Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27-12-2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt *Đề án Văn hóa công vụ*.

15. Báo cáo số 128/BC-CP, ngày 19-4-2021 của Chính phủ, *tổng kết chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng giai đoạn 2021 - 2030* (số liệu trên không tính Quân đội, Công an và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).